



Vision & Associates

LUẬT SƯ. ĐẠI DIỆN SỞ HỮU TRÍ TUỆ . TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ

Bản tin pháp lý

Tháng 3/2007

Nội dung

Luật sở hữu trí tuệ	2
Các lĩnh vực khác:.....	4
Thuế.....	4
Tài chính - Ngân hàng	4
Chứng khoán.....	4
Bảo hiểm	4
Thương mại	5
Xuất - Nhập khẩu	5
Y tế – Mỹ phẩm.....	5
Xây dựng.....	6
Khoa học công nghệ.....	6
Văn bản khác.....	6
Địa chỉ liên hệ.....	8

Bản tin pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com

© 2007. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật sở hữu trí tuệ

Bảo vệ giống cây trồng mới theo quy định của UPOV

Nguyễn Nguyệt Dung

Tiếp theo việc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (“WTO”), từ ngày 24 tháng 12 năm 2006 Việt Nam đã trở thành thành viên thứ sáu mươi ba của Công ước quốc tế bảo vệ Giống cây trồng mới (“UPOV”). Bài viết này sẽ giới thiệu sơ bộ về Công ước UPOV và ảnh hưởng tiềm tàng của tư cách thành viên Công ước đối với các nước đang phát triển như Việt Nam.

UPOV là tổ chức liên chính phủ có trụ sở tại Ginevơ. Được thành lập vào năm 1961, UPOV về bản chất nhằm mục đích bảo vệ và củng cố hoạt động nghiên cứu đối với các nguồn gen thực vật. Mục tiêu cơ bản của UPOV là xúc tiến việc bảo vệ quyền cũng như đặc quyền của nhà tạo giống cây. Mục đích của Công ước UPOV là nhằm khuyến khích sự phát triển các loại giống cây trồng mới bằng cách trao cho nhà tạo giống quyền sở hữu trí tuệ dựa trên các nguyên tắc đã được xác định rõ ràng. Để được bảo hộ, các giống cây trồng phải thỏa mãn một số điều kiện nhất định như phải có tính khác biệt, tính mới và tính đồng nhất cũng như tính ổn định. Việc phát triển ra các giống cây trồng mới là một trong số các giải pháp hữu hiệu nhất để tăng cường và thúc đẩy sản xuất lương thực, thực phẩm một cách bền vững và ổn định nhằm tăng thu nhập cho thành phần kinh tế nông nghiệp và đóng góp vào sự phát triển toàn diện.

Tính đến nay các thành viên của UPOV bao gồm Anbani, Áchentina, Úc, Áo, Agiécbaizan, Bêlarút, Bỉ, Bôlivia, Braxin, Bungari, Canada, Chilê, Trung Quốc, Côlômbia, Croatia, Cộng hòa Czech, Đan Mạch, Ecuador, Estonia, Liên minh châu Âu, Phần Lan, Pháp, Đức, Hungary, Aixolen, Airolen, Ixrael, Italia, Nhật Bản, Gioócđani, Kênya, Kyrgyzstan, Látvia, Lithuania, Mêhicô, Maroc, Hà Lan, Niu Dilân, Nicaragua, Na Uy, Panama, Paragoay, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Hàn Quốc, Mônđôva, Rumania, Liên bang Nga, Singapore, Xlôvakia, Slôvênia, Nam Phi, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Trinidad và Tôbagô, Tuynidi, Ukraina, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ, Urugoay, Uzbêkistan và Việt Nam (gia nhập ngày 24 tháng 12 năm 2006).

Lợi thế chính trong việc gia nhập Công ước UPOV là khả năng được tiếp nhận các kinh nghiệm phong phú đã được các thành viên của Công ước UPOV đúc kết và phát triển, cụ thể là tiếp thu và sử dụng các hướng dẫn kỹ thuật cũng như sự trợ giúp kỹ thuật từ UPOV. Hệ thống UPOV có những lợi thế không thể phủ nhận và hơn hẳn so với hệ thống bảo hộ patent. Việt Nam là một trong những nước phê chuẩn UPOV Act 1991. Việc gia nhập này tạo cơ sở hết sức thuận lợi để tăng cường hiểu biết và mở rộng quan hệ hợp tác với các nước cũng đang tiến hành bảo hộ quyền của nhà tạo giống khác.

Tuy nhiên, một vấn đề mấu chốt cần lưu ý khi gia nhập Công ước UPOV là các điều khoản liên quan đến quyền của người nông dân và/hoặc đặc quyền của người nông dân. UPOV không quy định về quyền của người nông dân mà chỉ đưa ra các điều khoản loại trừ quyền đối với nhà tạo giống. Việc sử dụng hạt giống được các nông

trang giữ lại để sử dụng tiếp để nhân giống cho vụ sau và việc phân phối hạt giống không nhằm mục đích thương mại tại địa phương trong một số trường hợp cần phải được nới rộng và không bị hạn chế hoặc ít nhất không bị quá hạn chế như theo quy định của UPOV. Nhiều nước đang phát triển cho rằng một số quy định của hệ thống UPOV liên quan đến điều khoản loại trừ quyền của nhà tạo giống (chủ yếu được nêu trong UPOV Act 1991) chỉ phù hợp với các nước mà ở đó hộ trang trại cá thể đang ngày càng bị thay thế bởi các công ty hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp có quy mô lớn. Các điều khoản loại trừ quyền của nhà tạo giống tạo ra mối đe dọa đối với các nước nơi mà nghề nông là phương tiện duy trì cuộc sống và kế sinh nhai của hàng triệu các gia đình nhỏ như Việt Nam. Theo quy định của hệ thống UPOV, việc trao đổi hạt giống nhằm mục đích nhân giống, tăng cường vụ mùa và quay vòng giống bị hạn chế do các nông dân chỉ có thể sử dụng sản phẩm họ thu hoạch được từ cây họ trồng trên đất canh tác của họ để nhân giống tiếp cho vụ sau *trong phạm vi đất canh tác của họ*. Do đó, hệ thống này không đáp ứng được nhu cầu trao đổi hạt giống vốn từ lâu là một thông lệ tại hầu hết các nước đang phát triển như Việt Nam.

Là một nước nông nghiệp, hệ thống bảo hộ riêng *sui generis* mà Việt Nam đưa ra dựa trên nguyên tắc của UPOV để bảo hộ giống cây trồng cần phải bao gồm các quy định nhằm tăng cường nhận thức về quyền của người nông dân, nghĩa là đặc quyền của người nông dân và quyền của họ trong việc khai thác giống cây đã được nhân giống, được trồng, và/hoặc được bảo tồn bởi chính họ. Người nông dân nên chẳng phải có cả quyền giữ, quyền sử dụng, quyền gieo/trồng, quyền tái gieo/trồng, quyền trao đổi, quyền chia sẻ và quyền bán nông phẩm thu hoạch từ giống cây được bảo hộ chỉ trừ khi việc bán này nhằm mục đích thương mại. Khái niệm các quyền của nông dân trong chừng mực nhất định đối trọng với quyền sở hữu trí tuệ đối với giống cây trồng (tức là quyền của nhà tạo giống). Quyền của nhà tạo giống được công nhận bảo hộ để nhằm bù đắp cho các cải tiến mới nhất nhưng không cân nhắc hết được thực tế là, trong nhiều trường hợp những cải tiến này chỉ là bước cuối cùng trong cả quá trình tích lũy kiến thức và của các phát minh đã được thực hiện bởi nhiều thế hệ đi trước qua hàng triệu năm ở nhiều nơi trên thế giới. Công nhận quyền của nhà tạo giống mà bỏ qua việc công nhận quyền tương hỗ đôi bên cùng có lợi của người nông dân, các lợi ích liên quan và bỏ qua việc đền bù thỏa đáng cho các nước/các cộng đồng cung cấp sự đa dạng sinh học rất có thể sẽ tạo nên các rào cản ngăn chặn việc tiếp cận các nguồn gen.

Việc trở thành thành viên của WTO và UPOV mở đầu cho quá trình hội nhập ngoạn mục của Việt Nam vào nền kinh tế thế giới. Nhưng cũng không nghi ngờ là việc hội nhập này sẽ làm thay đổi nền kinh tế và xã hội Việt Nam. Việc ban hành các quy định pháp luật để tuân thủ và phù hợp với các chuẩn mực ràng buộc quốc tế chỉ là bước đầu tiên. Bước kế tiếp sẽ là cần phải làm gì để có thể trở thành một thành viên thực sự trong hệ thống đó. Việc thực thi các quy định pháp luật và khởi động cả hệ thống sẽ đòi hỏi sự nỗ lực đáng kể trong việc huy động nguồn nhân lực, thời gian cũng như tiền của. Hy vọng rằng việc trở thành một thành viên của UPOV sẽ giúp Việt Nam thực hiện và thi hành một cách hiệu quả hệ thống bảo hộ quyền của nhà tạo giống thông qua sự hợp tác quốc tế và tận dụng sự trợ giúp và hướng dẫn về kỹ thuật./.

Các lĩnh vực khác:

Thuế

- Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Tài chính - Ngân hàng

- Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/02/2007 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính;
- Ngày 08/3/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 35/2007/NĐ-CP về giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng;
- Ngày 07/3/2007, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư số 01/2007/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện Nghị định số 161/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định về thanh toán bằng tiền mặt.

Chứng khoán

- Nghị định số 36/2007/NĐ-CP, ngày 08/3/2007 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC ngày 13/03/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán;
- Thông tư số 18/2007/TT-BTC ngày 13/03/2007 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mua, bán lại cổ phiếu và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của công ty đại chúng.

Bảo hiểm

- Ngày 27/3/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 45/2007/NĐ-CP về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;
- Ngày 27/3/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/2007/NĐ-CP về việc quy định chế độ tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm và doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

Thương mại

- Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;
- Quyết định số 27/2007/QĐ-TTg ngày 15/02/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thương mại trong nước đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;
- Quyết định số 11/2007/QĐ-NHNN ngày 15/03/2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 03/2006/QĐ-NHNN ngày 18/01/2006 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc kinh doanh vàng trên tài khoản ở nước ngoài.

Xuất - Nhập khẩu

- Ngày 16/3/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 40/2007/NĐ-CP quy định về việc xác định trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
- Quyết định số 09/2007/QĐ-BTC ngày 06/03/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành mức thuế suất thuế nhập khẩu đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;
- Quyết định số 05/2007/QĐ-BTM ngày 01/02/2007 của Bộ Thương mại về việc sửa đổi Phụ lục 3 Quy chế cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa của Việt Nam - mẫu D để hưởng các ưu đãi theo "Hiệp định về chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) để thành lập khu vực mậu dịch tự do ASEAN" ban hành kèm theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Thương mại số 1420/2004/QĐ-BTM ngày 04/10/2004;
- Thông tư liên tịch số 12/2007/TTLT-BTC-BTM-BCA ngày 28/02/2007 của Bộ Tài chính; Bộ Thương mại; Bộ Công an về việc hướng dẫn chế độ hóa đơn, chứng từ đối với hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường.

Y tế – Mỹ phẩm

- Quyết định số 13/2007/QĐ-BYT ngày 30/01/2007 của Bộ Y tế về việc sửa đổi Điều 2 của Quyết định số 35/2006/QĐ-BYT ngày 10/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành "Quy chế quản lý mỹ phẩm";
- Thông tư số 01/2007/TT-BYT ngày 17/01/2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn việc quản lý thuốc chữa bệnh cho người theo đường xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch;

- Thông tư số 02/2007/TT-BYT ngày 24/01/2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều về điều kiện kinh doanh thuốc theo quy định của Luật Dược và Nghị định 79/2006/NĐ-CP ngày 09/08/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Dược.

Xây dựng

- Ngày 27/02/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 29/2007/NĐ-CP về quản lý kiến trúc đô thị;
- Ngày 22/3/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2007/NĐ-CP về xây dựng ngầm đô thị;
- Quyết định số 07/2007/QĐ-BXD ngày 23/01/2007 của Bộ Xây dựng về việc ban hành TCXDVN 386:2007 "Thử nghiệm khả năng chịu lửa, Cửa đi và cửa chắn ngăn cháy";
- Thông tư số 02/2007/TT-BXD ngày 14/02/2007 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung về: lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, giấy phép xây dựng và tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 7/02/2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ.

Khoa học công nghệ

- Nghị định số 31/2007/NĐ-CP ngày 02/03/2007 của Chính phủ về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý hóa chất nguy hiểm.
- Ngày 12/3/2007, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 02/2007/TT-BKHCN về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 127/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học công nghệ.
- Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp.

Văn bản khác

- Ngày 26/02/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 28/2007/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư;
- Ngày 01/3/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 30/2007/NĐ-CP quy định về kinh doanh xổ số;

- Ngày 09/3/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 37/2007/NĐ-CP, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;
- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTNMT ngày 27/02/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Định mức kinh tế – kỹ thuật Đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;
- Quyết định số 05/2007/QĐ-BGTVT ngày 02/02/2007 của Bộ Giao thông-vận tải về việc ban hành quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới tham gia giao thông trên đường bộ;
- Quyết định số 12/2007/QĐ-BCN ngày 06/03/2007 của Bộ Công nghiệp về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện;
- Ngày 21/3/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 39/2007/QĐ-TTg về quản lý giá cước dịch vụ bưu chính, viễn thông.
- Quyết định số 18/2007/QĐ-BTC ngày 22/03/2007 của Bộ Tài chính về việc in, phát hành, sử dụng và quản lý vé máy bay điện tử;
- Thông tư liên tịch số 01/2007/TTLT-BCA-BNG ngày 30/01/2007 của Bộ Công an, Bộ Ngoại giao về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư liên tịch số 04/2002/TTLT/BCA-BNG ngày 29/01/2002 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 21/2001/NĐ-CP ngày 28/05/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;
- Thông tư liên tịch số 02/2007/TTLT/BKH-BTC-BCA ngày 27/02/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công an về việc hướng dẫn cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và cấp giấy phép khắc dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Địa chỉ liên hệ

Trụ sở Hà Nội

Phạm Nghiêm Xuân Bắc

Tổng Giám đốc

Phạm Minh Hải

Giám đốc Văn phòng Tư vấn

Lê Quỳnh Anh

Trưởng Văn phòng Luật

Lê Thị Kim Dung

Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội

49 phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-4 934-0629 / 826-4797 - Fax: 84-4 934-0631

E-mail: vision@hn.vnn.vn

Chi nhánh tại TP HCM

Lưu Tiến Ngọc

Giám đốc Văn phòng TP HCM

Andrew Hilton

Luật sư Nước ngoài

Phòng 1801, tầng 18, Saigon Trade Centre

37 phố Tôn Đức Thắng, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-8 823-6495 - Fax: 84-8 823-6496

E-mail: hcmvision@hcm.vnn.vn

www.vision-associates.com